

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2021/HS-ST**  
Ngày 14/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Bà **Danh Mỹ Hạnh**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát V.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 về tội “Vô ý làm chết người” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thành T**; sinh năm 1991 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh K; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo thiện chúa; Con ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1974; Vợ tên Tạ Nguyệt A, sinh năm 1996 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Trần Thanh H**; sinh năm 1979 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại: Ông **Trần Vận C** (C), sinh năm 1968 (cha ruột bị hại) (có mặt)

Trú tại: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K

Người làm chứng:

1/ Ông **Danh V**, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Trú tại: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh K

2/ Ông **Vương An K**, sinh năm 1974 (có mặt)

Trú tại: Số 90/9/2 N, KP. Đ, P. V, TP. R, tỉnh K

3/ Anh **Trần Trung H1**, sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: Số 649/13A M, KP. N, P. V, TP. R, tỉnh K

4/ Anh **Võ Văn B**, sinh năm 1980 (có mặt)

Trú tại: Số 49/9 N, KP. N, P. V, TP. R, tỉnh K

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2020, Điện lực huyện Châu Thành tiếp nhận thông tin về sự cố điện tại Tổ 13, ấp H, xã T, huyện C, tỉnh K. Lúc này, ông Phạm Thái B là trực ban điện lực huyện Châu Thành phân công ông Võ Văn B, Trần Thanh H, Vương An K và ông Trần Trung H1 đến địa điểm trên để khắc phục sự cố, đồng thời phân công ông Võ Văn B là người chỉ huy trực tiếp của tổ nối đường dây hạ thế. Đến khoảng 15 giờ 30 phút thì nhóm sửa chữa đến nơi, ông B phân công Trần Thanh H đến vị trí trụ điện 1/15 cách đó khoảng 400m để cắt nguồn điện và thực hiện biện pháp an toàn để tiến hành sửa chữa. H đến trụ điện 1/15 kéo cầu dao (CP) xuống và đóng tủ lại nhưng không nối dây tiếp địa, không treo biển báo. Sau đó H quay lại gặp ông B báo cáo lại đã thực hiện việc ngắt điện xong.

Sau đó, B phân công H trèo lên trụ điện 1/22 để nối dây điện, H1 và K thì ở phía dưới kéo 02 đầu dây lại cho H nối dây điện, B thì giám sát và chỉ huy việc nối điện. Khi trèo lên cột điện H có thắt dây an toàn và gần chỗ tay của H có nối dây lược mục đích khi có sự cố sẽ xử lý cách điện. Cùng thời gian này, Nguyễn Thành T, sinh năm 1991 đang ở nhà tại ấp H, xã T, huyện C, tỉnh K đang nấu cơm thì phát hiện điện bị cúp, T kiểm tra cầu dao (CP) trong nhà thì thấy vẫn ở chế độ mở điện nhưng không có điện nên T đi bộ ra cột điện 1/15 cách nhà của T khoảng 30m để kiểm tra cầu dao và đồng hồ điện của nhà T được gắn tại đây. T kiểm tra thì thấy cầu dao điện gắn trên đồng hồ điện vẫn trong trạng thái đóng điện B thường nhưng không có điện. T mới đi ra phía sau của cột điện, T thấy hộp kim loại chứa cầu dao tổng không khóa nên T mở nắp hộp ra, thấy cầu dao tổng bị ngắt xuống, T nghĩ là do trời mưa cầu dao tự nhảy xuống nên T dùng tay kéo cầu dao lên thì có điện trở lại rồi T đi về nhà.

Khi T kéo cầu dao tổng lên thì nơi anh H đang nối dây điện có nguồn điện trở lại nên H bị điện giật làm H bất tỉnh tư thể treo lơ lửng và 01 tay dính vào dây điện, B thấy H bị điện giật nên lấy dây luộc gạt tay H ra. Do có nguồn điện nên B kêu H1 đến trụ điện 1/15 kiểm tra thì phát hiện cầu giao bị kéo lên nên ông H1 kéo cầu dao xuống và nối dây tiếp đất. Sau đó H được mọi người đưa xuống đất và đưa đến bệnh viện, nhưng sau đó H tử vong trên đường đi cấp cứu.

Sau khi nhận được tin báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành để tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành mời Nguyễn Thành T về Công an huyện Châu Thành làm việc. Tại đây, T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 616/KL-KTHS ngày 08/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang về tử thi Trần Thanh H kết luận như sau:

1. Các kết quả chính

- Hai bàn tay co quắp.
- Kẽ ngón 1-2 bàn tay trái có vết hồng kích thước 1,5 cm x 0,5 cm
- Mặt lưng đốt gần ngón 2 bàn tay trái có vết phỏng rộp da kích thước 1,5 cm x 1cm
- Mặt lưng đốt gần ngón 3 bàn tay trái có vết bầm tím và phỏng rộp da kích thước 2cm x 1,5 cm.
- Phổi, tim, gan và thận sung huyết, xuất huyết.
- Mô bệnh học: Da tiếp xúc với điện; tổn thương cơ tim cấp dạng tăng co dưới nội T mạc; Phù phổi cấp.

2. Nguyên nhân chết: Sốc do điện giật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 04.417/MBH-20 ngày 21/8/2020 của Trung T pháp y thành phố Hồ Chí Minh đối với Trần Thanh H kết luận như sau:

- Da tiếp xúc điện.
- Tổn thương cơ tim cấp dạng tăng co dưới nội T mạc.
- Phù phổi cấp.
- Viêm niêm mạc dạ dày mạn.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại.

Việc thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thu giữ vật chứng là 01 chiếc quần dài màu đỏ cam, lưng quần có đeo thắt lưng da màu đen. Chiếc quần trên là của người bị hại Trần Thanh H và gia đình bị hại không có yêu cầu nhận lại nên cần xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, ông Trần Vận C là người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại anh Trần Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 190.000.000 đồng, bao gồm: Thiệt hại do tổn thất về tinh thần là 188.200.000 đồng, chi phí cho việc cứu chữa, bồi thường, chăm sóc người bị hại trước khi chết là 2.040.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của phía bị hại. Hiện bị cáo đã bồi thường được số tiền 140.000.000 đồng

**Tại bản cáo trạng số:** 31/CT-VKS-CT ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội: “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội: “Vô ý làm chết người” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành T** từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải bồi thường số tiền còn lại là 50.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại ông Trần Vận C.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần dài màu đỏ cam, lưng quần có đeo thắt lưng da màu đen.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 26/7/2020 Điện lực huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tiếp nhận thông tin có sự cố điện xảy ra tại tổ 13 ấp H, xã T, huyện C, tỉnh K nên ông Phạm Thái B là trực ban điện lực phân công ông Võ Văn B, anh Trần Thanh H, ông Vương An K và anh Trần Trung H1 đến địa điểm trên để khắc phục. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì nhóm sửa chữa điện đến nơi. Tại đây, ông B phân công anh H đến vị trí trụ điện 1/15 cách đó khoảng 400m để cắt nguồn điện và thực hiện biện pháp an toàn để tiến hành sửa chữa. Anh H đi đến trụ điện 1/15 kéo cầu dao (CP) xuống và đóng tủ lại nhưng không nối dây tiếp đất, không treo biển báo. Sau đó, được sự phân công anh H trèo lên trụ điện 1/22 để nối dây điện. Cùng lúc này, Nguyễn Thành T đang ở nhà thì phát hiện bị mất điện nên đi đến cột điện 1/15 cách nhà của T khoảng 30m để xem thì thấy cầu dao điện gắn trên đồng hồ điện vẫn B thường nhưng không có điện. Sau đó, T đi ra phía sau cột điện thì thấy hộp kim loại chứa cầu dao tổng không khóa nên T mở nắp hộp ra, thấy cầu dao tổng bị bật xuống. Do nghĩ, tại trời mưa chập điện cầu dao tự động bật xuống nên T dùng tay kéo cầu dao lên rồi về nhà. Cùng lúc này, khi T kéo cầu dao tổng lên thì nơi anh H đang nối dây điện có nguồn điện trở lại dẫn đến anh H bị điện giật và tử vong trên đường đi cấp cứu. Theo kết quả giám định pháp y thì nguyên nhân anh H bị tử vong là do sốc do điện giật.

Đối chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự thì “Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù

từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy, đối cH1 với quy định nêu trên thì hành vi của Nguyễn Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người” như đã viện dẫn.

Xét về tính chất, mức độ thì hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại và gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực nhận thức nhưng gì chủ quan và cầu thả cho rằng cầu dao điện tổng tại cột điện 1/15 bật xuống là do trời mưa gây ra nên đã tự ý kéo cầu dao lên, trong khi bị cáo không có chuyên môn gì về điện. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm một người chết nên bị cáo phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. HĐXX nghị án, thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, 03 đứa con bị cáo còn nhỏ, vợ không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài cho thấy bị cáo chỉ vô ý phạm tội và có nơi cư trú rõ ràng, đối cH1 theo Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần phải tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo tự thân học tập, cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại ông Trần Vận C trình bày như sau: Trong quá trình điều tra gia đình ông có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 190.000.000 đồng, (trong đó: Tiền

thiệt hại do tổn thất về tinh thần là 188.200.000 đồng, chi phí cho việc cứu chữa, bồi thường, chăm sóc người bị hại trước khi chết là 2.040.000 đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông C và đã bồi thường trước được 140.000.000 đồng, còn lại 50.000.000 đồng ông C yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường, ngoài ra không có yêu cầu bất cứ khoản tiền nào thêm, bị cáo thống nhất với yêu cầu của ông C. Xét sự thỏa thuận trên là tự nguyện và không trái quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc quần dài màu đỏ cam, lưng quần có đeo thắt lưng da màu đen, đây là tài sản của anh Trần Thanh H, hiện nay anh H đã mất và phía gia đình bị hại ông C không nhận lại. Do các tài sản trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội: “Vô ý làm chết người”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành T 01** (năm) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành T cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

*“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.*

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự, xử buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp gia đình người bị hại ông Trần Vận C số tiền còn lại là 50.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần dài màu đỏ cam, lưng quần có đeo thắt lưng da màu đen.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 22/QĐ-VKS-CT ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và  $(50.000.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 2.500.000 \text{ đồng}$  tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và NĐDHPCGĐNBH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**Nguyễn Thanh Phong**